

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định sử dụng trí tuệ nhân tạo
của trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng tại Điều 10, Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 5401/KH-SGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Sở GDĐT tỉnh Gia Lai về triển khai thực hiện Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 4453/QĐ-SGDĐT ngày 31/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định sử dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học, học tập, kiểm tra, đánh giá tại các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kế hoạch số 175/KH-CLQĐ ngày 05/9/2026 của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn về Triển khai thực hiện Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông từ năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của các tổ chuyên môn của trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định sử dụng trí tuệ nhân tạo của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo trường, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng, viên chức và các bộ phận trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở GD&ĐT Gia Lai;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Lê Minh

QUY ĐỊNH

Sử dụng trí tuệ nhân tạo của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 131/QĐ-CLQĐ ngày 05 tháng 9 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định nguyên tắc, mục đích, phạm vi, yêu cầu và trách nhiệm trong việc lựa chọn, sử dụng các công cụ, phần mềm, nền tảng, hệ thống có ứng dụng trí tuệ nhân tạo (sau đây gọi chung là công cụ AI) trong các hoạt động giáo dục của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

2. Quy định này áp dụng đối với việc sử dụng AI trong:

- a) Chuẩn bị, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục.
- b) Học tập, tự học và thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.
- c) Bồi dưỡng học sinh giỏi, hoạt động của các đội tuyển học sinh giỏi các cấp.
- d) Nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; hoạt động STEM/STEAM; lập trình; phân tích dữ liệu; đổi mới sáng tạo và các hoạt động học thuật khác.
- đ) Xây dựng câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ, đề kiểm tra, công cụ và hoạt động kiểm tra, đánh giá.
- e) Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá và đánh giá sản phẩm học tập.
- g) Xây dựng, khai thác, sử dụng học liệu và sản phẩm số.
- h) Bảo đảm trung thực học thuật, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, sở hữu trí tuệ, quyền tác giả và các quyền có liên quan.
- i) Lựa chọn, rà soát và quản lý việc sử dụng các công cụ AI trong nhà trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

2. Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh trong việc phối hợp giáo dục, hướng dẫn và giám sát học sinh sử dụng AI.

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức, hỗ trợ hoặc cung cấp công cụ, nền tảng, học liệu có ứng dụng AI phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

Điều 3. Mục đích sử dụng AI

1. Hỗ trợ nâng cao chất lượng dạy học, học tập, kiểm tra, đánh giá và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

2. Phát huy đặc thù của trường chuyên trong việc bồi dưỡng năng lực học thuật, năng lực nghiên cứu, tư duy phản biện, sáng tạo, giải quyết vấn đề và phát triển năng lực số, năng lực AI của học sinh.

3. Hỗ trợ giáo viên trong nghiên cứu, chuẩn bị và tổ chức dạy học; xây dựng học liệu; thiết kế nhiệm vụ học tập; bồi dưỡng học sinh giỏi; hướng dẫn nghiên cứu khoa học và tổ chức kiểm tra, đánh giá.

4. Tạo điều kiện để học sinh biết lựa chọn, khai thác và sử dụng AI phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo một cách hiệu quả, an toàn, có đạo đức và trách nhiệm.

5. AI là công cụ hỗ trợ, không thay thế hoạt động tư duy, tự học, trải nghiệm, nghiên cứu và sáng tạo của học sinh; không thay thế trách nhiệm chuyên môn, quyết định sự phạm và trách nhiệm đánh giá của giáo viên.

Điều 4. Nguyên tắc sử dụng AI

1. Việc sử dụng AI phải phục vụ mục tiêu giáo dục, phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông, yêu cầu cần đạt, đặc thù môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

2. AI chỉ là công cụ hỗ trợ; không được sử dụng để thay thế hoạt động tư duy, phân tích, nghiên cứu, thực hành và phần việc học sinh phải trực tiếp thực hiện.

3. Học sinh sử dụng AI theo yêu cầu, hướng dẫn và phạm vi do giáo viên xác định; có trách nhiệm kiểm tra, kiểm chứng và chịu trách nhiệm đối với nội dung, sản phẩm của mình.

4. Trong kiểm tra, đánh giá, đối với những nội dung nhằm đánh giá trực tiếp kiến thức, kỹ năng, phẩm chất hoặc năng lực mà học sinh phải tự mình thể hiện, học sinh không được sử dụng AI để thực hiện thay.

5. Đối với nhiệm vụ được phép sử dụng AI, giáo viên phải xác định rõ:

- a) Mục đích sử dụng AI;
- b) Phạm vi và công đoạn được phép sử dụng AI;
- c) Phần việc học sinh phải trực tiếp thực hiện;
- d) Yêu cầu về khai báo việc sử dụng AI, nếu cần thiết;
- đ) Cách thức xác định mức độ đóng góp thực chất của học sinh.

6. Việc sử dụng AI phải bảo đảm trung thực, có đạo đức, trách nhiệm; tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, sở hữu trí tuệ, quyền tác giả và các quy định pháp luật có liên quan.

7. Không để việc sử dụng AI tạo ra lợi thế không công bằng giữa các học sinh do khác biệt về thiết bị, tài khoản trả phí, điều kiện kinh tế hoặc khả năng tiếp cận công nghệ.

7. Nhà trường không khuyến khích việc chạy theo sản phẩm được AI tạo ra mà coi nhẹ quá trình học tập, nghiên cứu, tư duy và sáng tạo của học sinh.

Chương II

SỬ DỤNG AI TRONG DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

Điều 5. Sử dụng AI của giáo viên

1. Giáo viên được sử dụng AI như công cụ hỗ trợ trong hoạt động chuyên môn, bao gồm:

a) Tìm kiếm, tổng hợp, hệ thống hóa thông tin phục vụ nghiên cứu và chuẩn bị dạy học.

b) Gợi ý ý tưởng, tình huống, câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập và hoạt động thực hành.

c) Hỗ trợ xây dựng, điều chỉnh kế hoạch bài dạy, học liệu, tài liệu trực quan, mô phỏng và sản phẩm số.

d) Hỗ trợ xây dựng nội dung bồi dưỡng học sinh giỏi, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, kỹ thuật và các hoạt động học thuật phù hợp.

đ) Hỗ trợ phân tích dữ liệu, xây dựng nhiệm vụ lập trình, mô phỏng, thiết kế sản phẩm và các hoạt động chuyên môn khác.

2. Giáo viên phải trực tiếp kiểm tra, kiểm chứng, rà soát và điều chỉnh nội dung do AI hỗ trợ tạo ra trước khi sử dụng.

3. Giáo viên chịu trách nhiệm chuyên môn đối với mọi nội dung, học liệu, nhiệm vụ và quyết định có sử dụng AI hỗ trợ.

4. Không sử dụng AI để thay thế việc thực hiện trách nhiệm chuyên môn thuộc trách nhiệm trực tiếp của giáo viên.

5. Không cung cấp hoặc tải lên công cụ AI các loại dữ liệu, tài liệu thuộc phạm vi không được phép chia sẻ, đặc biệt là đề kiểm tra chưa công bố, đáp án, dữ liệu cá nhân và tài liệu nội bộ của nhà trường khi chưa bảo đảm các điều kiện theo quy định.

Điều 6. Sử dụng AI trong xây dựng và khai thác học liệu

1. AI có thể được sử dụng để hỗ trợ xây dựng, điều chỉnh, chuyển đổi và khai thác học liệu phục vụ dạy học.

2. Học liệu có sử dụng AI phải được giáo viên kiểm tra về:

a) Tính chính xác và khoa học;

b) Tính khách quan và phù hợp về mặt sư phạm;

c) Sự phù hợp với chương trình, yêu cầu cần đạt và đối tượng học sinh;

d) Tính phù hợp về văn hóa và độ tuổi;

đ) Quy định về bản quyền và sở hữu trí tuệ;

e) Khả năng tiếp cận của học sinh.

3. Nội dung do AI tạo ra có dấu hiệu sai lệch, thiên lệch, không phù hợp hoặc có nguy cơ gây hiểu nhầm phải được kiểm chứng, điều chỉnh hoặc loại bỏ.

Chương III

SỬ DỤNG AI TRONG HỌC TẬP, TỰ HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG HỌC THUẬT

Điều 7. Phạm vi học sinh được sử dụng AI

Học sinh được sử dụng AI theo hướng dẫn của giáo viên đề:

1. Tìm hiểu, giải thích, hệ thống hóa và củng cố kiến thức.
2. Gợi ý câu hỏi, ý tưởng, hướng tiếp cận và phương án giải quyết vấn đề.
3. Hỗ trợ luyện tập, tự học, nhận phản hồi và điều chỉnh quá trình học tập.
4. Hỗ trợ tìm kiếm, tổng hợp, phân tích, so sánh và kiểm chứng thông tin.
5. Hỗ trợ lập trình, phân tích dữ liệu, thiết kế, sáng tạo và cải tiến sản phẩm.
6. Hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ học tập, dự án, hoạt động STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật và đổi mới sáng tạo.
7. Hỗ trợ học tập, nghiên cứu chuyên sâu và thực hiện các nhiệm vụ thuộc hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi khi giáo viên hướng dẫn cho phép.

Điều 8. Yêu cầu đối với học sinh khi sử dụng AI

1. Sử dụng AI đúng mục đích và đúng phạm vi được giáo viên cho phép.
2. Chủ động tư duy, tự học, nghiên cứu và thực hiện nhiệm vụ; không sao chép nguyên trạng nội dung do AI tạo ra để thay thế sản phẩm của bản thân.
3. Kiểm tra, đối chiếu và kiểm chứng thông tin do AI cung cấp.
4. Có khả năng giải thích:
 - a) Nội dung của sản phẩm;
 - b) Phương pháp thực hiện;
 - c) Lý do sử dụng AI;
 - d) Phần việc AI hỗ trợ;
 - đ) Phần việc bản thân trực tiếp thực hiện.
5. Không sử dụng AI để tạo dữ liệu, tài liệu, kết quả nghiên cứu hoặc minh chứng không có thật.
6. Không sử dụng AI để giả mạo tác giả, sản phẩm hoặc kết quả học tập của bản thân hoặc của người khác.
7. Không sử dụng AI để gian lận trong học tập, kiểm tra, đánh giá.
8. Chịu trách nhiệm đối với sản phẩm do mình nộp, trình bày, công bố hoặc chia sẻ, kể cả trong trường hợp có sử dụng AI hỗ trợ.

Điều 9. Sử dụng AI trong hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học và sáng tạo

1. Học sinh được sử dụng AI trong hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, STEM/STEAM, lập trình, phân tích dữ liệu và đổi mới sáng tạo khi phù hợp với mục tiêu của hoạt động.

2. Đối với bài nghiên cứu, báo cáo khoa học, sản phẩm dự thi hoặc sản phẩm học thuật có sử dụng AI, học sinh phải bảo đảm:

- a) Có sự đóng góp thực chất về tư duy và chuyên môn;
- b) Hiểu và có khả năng bảo vệ nội dung sản phẩm;
- c) Kiểm chứng các thông tin, dữ liệu và kết quả quan trọng;
- d) Không bịa đặt dữ liệu, tài liệu tham khảo hoặc kết quả nghiên cứu;
- đ) Tuân thủ quy định về sở hữu trí tuệ và quyền tác giả;
- e) Khai báo việc sử dụng AI khi giáo viên, ban tổ chức hoặc quy định của cuộc thi yêu cầu.

3. Giáo viên hướng dẫn có trách nhiệm xác định rõ phạm vi được phép sử dụng AI đối với từng nhiệm vụ, dự án hoặc sản phẩm.

4. Việc sử dụng AI không làm thay thế yêu cầu về năng lực chuyên môn, tư duy khoa học, phương pháp nghiên cứu và đóng góp thực chất của học sinh.

Chương IV

KHAI BÁO VÀ BẢO ĐẢM TRUNG THỰC HỌC THUẬT

Điều 10. Khai báo việc sử dụng AI

1. Học sinh thực hiện khai báo việc sử dụng AI khi:
 - a) Giáo viên yêu cầu đối với nhiệm vụ hoặc sản phẩm học tập;
 - b) AI tham gia hỗ trợ trực tiếp vào quá trình tạo sản phẩm được nộp hoặc sử dụng làm minh chứng đánh giá;
 - c) Việc khai báo cần thiết để xác định quá trình thực hiện và mức độ đóng góp thực chất của học sinh.
2. Tùy theo yêu cầu của nhiệm vụ, nội dung khai báo có thể gồm:
 - a) Công cụ AI đã sử dụng;
 - b) Mục đích sử dụng;
 - c) Nội dung hoặc công đoạn được AI hỗ trợ;
 - d) Phần việc học sinh trực tiếp thực hiện;
 - đ) Cách kiểm tra, đối chiếu, chỉnh sửa hoặc cải tiến kết quả do AI cung cấp.
3. Việc khai báo có thể được thực hiện trực tiếp trong sản phẩm, báo cáo, phiếu học tập, phần thuyết minh hoặc thông qua hình thức phù hợp do giáo viên xác định.
4. Việc khai báo nhằm bảo đảm trung thực, minh bạch và làm rõ quá trình thực hiện; không mặc nhiên là căn cứ để tăng hoặc giảm kết quả đánh giá.
5. Không yêu cầu học sinh nộp toàn bộ lịch sử tương tác với AI nếu không thực sự cần thiết.

Điều 11. Hành vi không bảo đảm trung thực trong sử dụng AI

Các hành vi sau đây được xem là sử dụng AI không đúng quy định:

1. Sử dụng AI trong nhiệm vụ mà giáo viên hoặc quy định kiểm tra, đánh giá không cho phép.
2. Sử dụng AI vượt quá phạm vi được phép.
3. Sử dụng AI để thực hiện thay phần việc học sinh phải trực tiếp thực hiện.
4. Không khai báo hoặc khai báo không trung thực việc sử dụng AI khi có yêu cầu.
5. Sử dụng AI để giả mạo sản phẩm, dữ liệu, minh chứng hoặc làm sai lệch kết quả học tập, nghiên cứu hoặc đánh giá.
6. Sử dụng AI để sao chép hoặc xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của tổ chức, cá nhân khác.

Chương V

SỬ DỤNG AI TRONG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Điều 12. Sử dụng AI của giáo viên trong kiểm tra, đánh giá

1. Giáo viên có thể sử dụng AI để hỗ trợ:
 - a) Gợi ý xây dựng câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ và tình huống kiểm tra, đánh giá;
 - b) Gợi ý đáp án, hướng dẫn chấm, tiêu chí đánh giá, bảng kiểm và rubric;
 - c) Hỗ trợ tổng hợp, phân tích kết quả học tập;
 - d) Hỗ trợ nhận diện lỗi thường gặp và nhu cầu hỗ trợ của học sinh;
 - đ) Hỗ trợ xây dựng nội dung nhận xét, phản hồi.
2. Giáo viên phải trực tiếp kiểm tra, rà soát và điều chỉnh kết quả do AI hỗ trợ trước khi sử dụng.
3. Không sử dụng kết quả do AI tạo ra làm căn cứ duy nhất để nhận xét, cho điểm hoặc đưa ra quyết định về kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.
4. Giáo viên chịu trách nhiệm chuyên môn đối với kết quả kiểm tra, đánh giá của học sinh.

Điều 13. Sử dụng AI của học sinh trong kiểm tra, đánh giá

1. Học sinh không được sử dụng AI trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá nhằm xác định trực tiếp kiến thức, kỹ năng và năng lực mà học sinh phải tự mình thể hiện.
2. Học sinh chỉ được sử dụng AI khi:
 - a) Nhiệm vụ nhằm đánh giá năng lực sử dụng, tương tác, kiểm chứng hoặc ứng dụng AI;
 - b) Nhiệm vụ thực hành, sản phẩm học tập, dự án, nghiên cứu khoa học hoặc hoạt động STEM/STEAM được giáo viên cho phép sử dụng AI;

c) Nhiệm vụ mở mà việc sử dụng AI không làm mất khả năng xác định kết quả học tập và mức độ đóng góp thực chất của học sinh.

3. Trước khi giao nhiệm vụ, giáo viên cần thông báo rõ một trong các hình thức:

- a) Không được sử dụng AI;
- b) Được sử dụng AI ở một số công đoạn cụ thể;
- c) Được sử dụng AI như công cụ phục vụ yêu cầu của nhiệm vụ.

Điều 14. Đánh giá sản phẩm có sử dụng AI

1. Đối với sản phẩm được phép sử dụng AI, giáo viên có thể xem xét:

- a) Quá trình thực hiện nhiệm vụ;
- b) Khả năng giải thích việc sử dụng AI;
- c) Khả năng kiểm chứng kết quả do AI cung cấp;
- d) Khả năng nhận diện sai sót, hạn chế hoặc thiên lệch;
- đ) Khả năng chỉnh sửa, cải tiến và phát triển sản phẩm;
- e) Phần việc và mức độ đóng góp thực chất của học sinh;
- g) Việc thực hiện yêu cầu về khai báo và trung thực.

2. Không sử dụng chất lượng sản phẩm do AI hỗ trợ tạo ra làm căn cứ duy nhất để đánh giá năng lực của học sinh.

3. Khi cần thiết, giáo viên có thể yêu cầu học sinh trình bày, giải thích, thực hành hoặc bảo vệ sản phẩm.

Điều 15. Xác minh trường hợp sử dụng AI không đúng quy định

1. Khi có dấu hiệu học sinh sử dụng AI không đúng quy định, giáo viên hoặc người có trách nhiệm thực hiện việc xác minh khách quan.

2. Hình thức xác minh bao gồm:

- a) Trao đổi trực tiếp với học sinh;
- b) Vấn đáp;
- c) Yêu cầu học sinh giải thích nội dung;
- d) Yêu cầu học sinh thực hành hoặc bảo vệ sản phẩm;
- đ) Đối chiếu sản phẩm trung gian và minh chứng quá trình thực hiện khi có.

3. Không kết luận học sinh sử dụng AI không đúng quy định chỉ dựa trên kết quả của công cụ phát hiện nội dung do AI tạo ra hoặc một dấu hiệu kỹ thuật đơn lẻ.

4. Việc xử lý kết quả kiểm tra, đánh giá và hành vi của học sinh được thực hiện theo quy định hiện hành; không tự đặt thêm hình thức trừ điểm, hủy kết quả hoặc hình thức xử lý trái quy định.

Điều 16. Việc tiếp nhận, xác minh, xử lý hoặc báo cáo sự cố

1. Thông báo sự cố dữ liệu/an toàn thông tin:

Khi phát hiện nguy cơ hoặc sự cố liên quan đến dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin hoặc các nội dung không phù hợp trong quá trình sử dụng AI, người sử dụng (giáo viên, học sinh) phải kịp thời báo cáo cho Hiệu trưởng để xử lý.

2. Trách nhiệm của Lãnh đạo trường: Tổ chức tiếp nhận, xử lý hoặc báo cáo các sự cố, phản ánh và trường hợp sử dụng AI không đúng quy định theo thẩm quyền; định kỳ hoặc khi cần thiết rà soát, cập nhật quy định của đơn vị.

Chương VI

BẢO VỆ DỮ LIỆU, AN TOÀN THÔNG TIN VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Điều 17. Bảo vệ dữ liệu và an toàn thông tin

1. Không cung cấp hoặc tải lên công cụ AI các thông tin thuộc phạm vi không được phép chia sẻ.

2. Không tự ý cung cấp dữ liệu cá nhân của học sinh, giáo viên, nhân viên hoặc người khác cho công cụ AI.

3. Không đưa đề kiểm tra chưa công bố, đáp án, dữ liệu kết quả học tập hoặc tài liệu nội bộ lên công cụ AI khi chưa bảo đảm các điều kiện theo quy định.

4. Khi phát hiện nguy cơ hoặc sự cố liên quan đến dữ liệu, tài khoản hoặc an toàn thông tin, người sử dụng phải kịp thời báo cáo cho giáo viên hoặc bộ phận có trách nhiệm của nhà trường.

Điều 18. Sở hữu trí tuệ và bản quyền

1. Người sử dụng AI có trách nhiệm tuân thủ quy định về sở hữu trí tuệ, quyền tác giả và quyền liên quan.

2. Phải kiểm tra nguồn, tính hợp pháp và điều kiện sử dụng của nội dung, dữ liệu hoặc sản phẩm do AI cung cấp khi cần thiết.

3. Không sử dụng AI để sao chép, sửa đổi, công bố hoặc khai thác trái phép sản phẩm thuộc quyền của tổ chức, cá nhân khác.

4. Đối với bài nghiên cứu, báo cáo, sản phẩm dự thi và sản phẩm công bố ra ngoài nhà trường, học sinh và giáo viên phải đặc biệt chú ý việc trích dẫn, ghi nguồn và khai báo việc sử dụng AI theo yêu cầu của hoạt động hoặc đơn vị tổ chức.

Chương VII

LỰA CHỌN VÀ RÀ SOÁT CÔNG CỤ AI

Điều 19. Nguyên tắc lựa chọn công cụ AI

1. Nhà trường tổ chức rà soát công cụ AI trước khi yêu cầu hoặc tổ chức cho học sinh sử dụng.

2. Việc rà soát xem xét các nội dung chủ yếu:

a) Mục đích giáo dục;

- b) Đối tượng và độ tuổi sử dụng;
- c) Yêu cầu về tài khoản;
- d) Dữ liệu được thu thập và mục đích xử lý dữ liệu;
- đ) Việc lưu trữ và chia sẻ dữ liệu;
- e) Quyền riêng tư và an toàn thông tin;
- g) Nguy cơ xuất hiện nội dung sai lệch, thiên lệch hoặc không phù hợp;
- h) Quy định về sở hữu trí tuệ và bản quyền;
- i) Yêu cầu về thiết bị, kết nối Internet và khả năng tiếp cận;
- k) Chi phí và tác động đến sự công bằng;
- l) Phương án thay thế cho học sinh không có điều kiện sử dụng.

3. Sau khi rà soát, công cụ AI được xác định theo một trong các hướng:

- a) Có thể sử dụng;
- b) Sử dụng có điều kiện;
- c) Không sử dụng.

4. Không yêu cầu học sinh sử dụng công cụ AI chưa được nhà trường rà soát hoặc công cụ không phù hợp với độ tuổi, yêu cầu về dữ liệu và an toàn.

Chương VIII

TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- 1. Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Quy định này trong toàn trường.
- 2. Phân công trách nhiệm cho các tổ, nhóm chuyên môn và cá nhân có liên quan.
- 3. Tổ chức phổ biến Quy định đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và thông tin đến cha mẹ học sinh.
- 4. Chỉ đạo tổ chức lựa chọn, rà soát các công cụ AI trước khi tổ chức cho học sinh sử dụng.
- 5. Chỉ đạo xử lý hoặc báo cáo theo thẩm quyền các sự cố, phản ánh và trường hợp sử dụng AI không đúng quy định.
- 6. Định kỳ hoặc khi cần thiết rà soát, cập nhật Quy định phù hợp với quy định mới và thực tiễn triển khai.

Điều 21. Trách nhiệm của tổ chuyên môn

- 1. Tổ chức trao đổi, thống nhất việc sử dụng AI phù hợp với đặc thù môn học và hoạt động giáo dục.
- 2. Chia sẻ kinh nghiệm, học liệu và phương pháp sử dụng AI an toàn, hiệu quả.

3. Hỗ trợ giáo viên nâng cao năng lực sử dụng, kiểm tra và kiểm chứng kết quả do AI cung cấp.

4. Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng các khó khăn, vướng mắc và vấn đề phát sinh.

5. Việc triển khai nội dung sử dụng AI được thực hiện trong hoạt động chuyên môn của tổ; không yêu cầu xây dựng hồ sơ, sổ sách riêng ngoài quy định.

Điều 22. Trách nhiệm của giáo viên

1. Thực hiện nghiêm Quy định này và các quy định chuyên môn có liên quan.

2. Sử dụng AI đúng mục đích; trực tiếp kiểm tra, kiểm chứng và chịu trách nhiệm đối với nội dung sử dụng.

3. Hướng dẫn, giám sát học sinh sử dụng AI phù hợp với mục tiêu giáo dục và yêu cầu của nhiệm vụ.

4. Xác định rõ phạm vi học sinh được phép hoặc không được phép sử dụng AI trong từng nhiệm vụ khi cần thiết.

5. Hướng dẫn học sinh về trung thực học thuật, kiểm chứng thông tin, bảo vệ dữ liệu, an toàn thông tin, sở hữu trí tuệ và bản quyền.

6. Kịp thời báo cáo các nguy cơ, sự cố hoặc trường hợp vượt quá thẩm quyền xử lý.

Điều 23. Trách nhiệm của học sinh

1. Chấp hành Quy định này và hướng dẫn của giáo viên.

2. Sử dụng AI đúng mục đích, đúng phạm vi được phép.

3. Chủ động học tập, tư duy, nghiên cứu và kiểm chứng thông tin.

4. Khai báo trung thực việc sử dụng AI khi được yêu cầu.

5. Không sử dụng AI để gian lận, giả mạo sản phẩm hoặc xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác.

6. Kịp thời thông báo cho giáo viên hoặc người có trách nhiệm khi phát hiện nội dung không phù hợp, nguy cơ hoặc sự cố trong quá trình sử dụng AI.

Điều 24. Phối hợp với cha mẹ học sinh

1. Nhà trường thông tin đến cha mẹ học sinh về mục tiêu, nguyên tắc và phạm vi sử dụng AI.

2. Thông tin về các yêu cầu liên quan đến an toàn, bảo vệ dữ liệu, trung thực học thuật và trách nhiệm của học sinh.

3. Phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc hướng dẫn, giám sát học sinh sử dụng AI phù hợp với độ tuổi và mục tiêu giáo dục.

Điều 25. Tổ chức thực hiện và xử lý vướng mắc

1. Việc theo dõi, kiểm tra thực hiện Quy định này được lồng ghép trong hoạt động quản lý, kiểm tra chuyên môn, chuyên đổi số và các hoạt động có liên quan.

2. Không yêu cầu cán bộ quản lý, tổ chuyên môn hoặc giáo viên lập thêm hồ sơ, sổ sách hoặc báo cáo định kỳ riêng về việc sử dụng AI ngoài quy định.

3. Các tổ chức, cá nhân trong nhà trường có trách nhiệm phản ánh kịp thời các khó khăn, vướng mắc, nguy cơ hoặc sự cố phát sinh để được xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật hoặc hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

5. Hiệu trưởng quyết định việc rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy định này khi cần thiết để phù hợp với thực tiễn hoạt động của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn và các quy định của cơ quan có thẩm quyền.
